



LỊCH THI LẠI HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025
Bậc đào tạo: TRUNG CẤP - KHOÁ 2023 (T4)

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi
1	23T4-LTM; CMT; QTM; THU; TKW	0714002901		67	Kỹ thuật lập trình	4	05/03/2025	90	07H30	Tự luận	F2.1 - 02
2	23T4-QTD	0714001720		2	Hành vi tổ chức	4	05/03/2025	90	07H30	Tự luận	
3	23T4-VSL	0714001655		25	Trang bị điện hệ thống lạnh	4	05/03/2025	90	07H30	Tự luận	C2.3 - 03
4	23T4-CCK	0714001088		4	Vật liệu học	4	05/03/2025	60	07H30	Trắc nghiệm trên giấy	
5	23T4-QNH	0714002566		1	Xây dựng thực đơn	4	05/03/2025	90	07H30	Tự luận	
6	23T4-QDL	0714002765		2	Quản trị kinh doanh lữ hành	4	05/03/2025	90	07H30	Tự luận	
7	23T4-TMD	0714001724		2	Quản trị Tài chính doanh nghiệp	4	05/03/2025	60	07H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 02
8	23T4-CNÔ	0714001629		18	Lý thuyết gầm Ôtô	4	05/03/2025	60	10H00	Trắc nghiệm trên giấy	
9	23T4-QTD	0714001100		1	Marketing căn bản	4	05/03/2025	60	10H00	Trắc nghiệm trên giấy	
10	23T4-LGT	0714002041		1	Marketing dịch vụ Logistics	4	05/03/2025	60	10H00	Trắc nghiệm trên giấy	
11	23T4-ĐCN	0714002072		6	Máy điện	4	05/03/2025	60	10H00	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 03
12	23T4-CTM	0714001870		1	Dung sai - Kỹ thuật đo	4	05/03/2025	60	10H00	Trắc nghiệm trên giấy	
13	23T4-CĐT; ĐĐT	0714001670		5	Điện tử cơ bản	4	05/03/2025	60	10H00	Trắc nghiệm trên giấy	
14	23T4-NHQ	0714003367		1	Ngữ pháp tiếng Hàn 2	4	05/03/2025	90	10H00	Tự luận	
15	23T4-QNH	0714002742		1	Quản trị khu du lịch	4	05/03/2025	90	10H00	Tự luận	
16	23T4-VSL	0714001656		2	Kỹ thuật điều hòa không khí	4	05/03/2025	60	10H00	Trắc nghiệm trên giấy	
17	23T4-KLB	0714002595		3	Phát triển sản phẩm mới	4	05/03/2025	60	10H00	Trắc nghiệm trên giấy	
1	23T4-CNÔ	0714001621		9	Hệ thống điện và điện tử Ôtô	6	07/03/2025	60	07H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 02
2	23T4-QKS	0714002278		8	Tâm lý khách du lịch	6	07/03/2025	90	07H30	Tự luận	
3	23T4-KLB	0714002551		4	Marketing du lịch	6	07/03/2025	60	07H30	Trắc nghiệm trên giấy	
4	23T4-TMD	0714002836		3	Hệ sinh thái thương mại điện tử	6	07/03/2025	60	07H30	Trắc nghiệm trên giấy	
5	23T4-KML	0714002293		1	Máy và thiết bị lạnh	6	07/03/2025	60	07H30	Trắc nghiệm trên giấy	
6	23T4-KXD	0714002104		1	Hệ thống điện, nước và thiết bị chống sét	6	07/03/2025	60	07H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 02
7	23T4-NNA	0714001699		6	Nói	6	07/03/2025	120	10H00	Vấn đáp	
CÁC MÔN THI PHÒNG MÁY											

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi
1	23T4-DHĐ	0714002929		3	Thiết kế Web	2	03/03/2025	120	13H00	Trên máy tính	E2.1-03
CÁC MÔN TIỂU LUẬN											
1	23T4-QDL	0714002773		1	Nghịệp vụ tổ chức du lịch Mice	SINH VIÊN LIÊN HỆ GIÁO VIÊN BỘ MÔN ĐỂ BIẾT THỜI GIAN NỘP BÀI					

LƯU Ý:
* ĐỐI VỚI CÁC MÔN THỰC HÀNH, ĐỒ ÁN SINH VIÊN THI LẠI LIÊN HỆ TRỰC TIẾP VỚI GIÁO VIÊN BỘ MÔN ĐỂ THỰC HIỆN BÀI THI LẠI.
* SINH VIÊN PHẢI THỰC HIỆN ĐỒNG PHỤC ĐÚNG QUY ĐỊNH VÀ MANG THEO THẺ SINH VIÊN HOẶC CĂN CƯỚC CÔNG DÂN ĐỂ CÁN BỘ COI THI KIỂM TRA.
* SINH VIÊN PHẢI ĐÓNG LỆ PHÍ THI LẠI TRƯỚC KHI THI.

PHÒNG KHẢO THÍ - ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG